

Số: 174/2023/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 10 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994.

2. Anh Nguyễn Minh D, sinh năm 1998.

3. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 2005.

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thống nhất thỏa thuận chia tài sản chung của bà Lê Thị Đ, ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Minh D, anh Nguyễn Minh T đối với diện tích đất theo đo đạc thực tế là 5007,3m² thửa đất số 127, tờ bản đồ số 4, đất tọa lạc tại ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Bà Lê Thị Đ được chia phần diện tích đất 2970,1m², ông Nguyễn Văn T được

chia phần diện tích đất 2037,2m², đất thuộc thửa số 127, tờ bản đồ số 4, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Minh D, anh Nguyễn Minh T đồng ý làm thủ tục tách thửa, sang tên cho bà Lê Thị Đ được đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 2970,1m² thuộc một phần thửa đất số 127, tờ bản đồ số 4, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, đất cấp cho hộ ông Nguyễn Văn T được Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 880164, Số vào sổ cấp GCN: CH00164 ngày 27/02/2013 trong phạm vi các mốc từ mốc M1-M2-M3-M7-M1.

- Bà Lê Thị Đ, chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Minh D, anh Nguyễn Minh T đồng ý làm thủ tục tách thửa, sang tên cho ông Nguyễn Văn T được đứng tên quyền sử dụng đất diện tích 2037,2m² thuộc một phần thửa đất số 127, tờ bản đồ số 4, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại ấp 2, xã T Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, đất cấp cho hộ ông Nguyễn Văn T được Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 880164, Số vào sổ cấp GCN: CH00164 ngày 27/02/2013 trong phạm vi các mốc từ mốc M3-M4-M5-M6-M7-M3.

(Kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 27/4/2023 và theo sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp “Chia tài sản sau khi ly hôn” của bà Lê Thị Đ ngày 27/4/2023 của Công ty TNHH dịch vụ và đo đạc Bảo Long).

- Về án phí:

+ Bà Lê Thị Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.682.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Đ nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008310 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười. Như vậy bà Lê Thị Đ phải nộp tiếp số tiền 6.382.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

+ Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.584.000 đồng.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá: Bà Đ tự nguyện nộp số tiền là 2.674.000 đồng. Bà Đ đã nộp và chi xong.

Ông T tự nguyện nộp số tiền là 2.674.000 đồng nhưng do bà Đ đã nộp tạm ứng trước nên ông T phải nộp trả lại cho bà Đ số tiền 2.674.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Lê Văn Ngọc